

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ML
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày: 29 -9- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ML, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đình Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lương Thị Kim Viện;

2. Bà Đỗ Thị Thư;

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Hàm - Thẩm phán, Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLST - HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ tên: Khoảng Văn Đ; tên gọi khác: Không; sinh năm 1976; Tại: thị xã ML, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản H, xã L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Khoảng Văn H (Đã chết), con bà Lò Thị E, sinh năm 1936; Bị cáo có vợ Lò Thị Th, sinh năm 1976 và có 02 người con lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/02/2011 bị Tòa án nhân dân Toà án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên xử phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ML từ ngày 29/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 05 phút, ngày 29/6/2022 Khoảng Văn Đ một mình đi bộ từ nhà ở bản H, xã L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên đến khu vực bản B, xã L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên để tìm mua Heroine về để sử dụng. Khi đến nơi Đ gặp và mua được 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng lá cây màu vàng, bên trong gói bằng mảnh giấy màu trắng với giá 100.000đ của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, Đ không quen biết. Sau khi mua được Heroine, người đàn ông đã bán Heroine cho Đ bỏ đi, còn Đ cầm số Heroine vừa mua được tiếp tục đi bộ tìm chỗ vắng người để sử dụng; Đến 16 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi bộ đến khu vực bản B, xã L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an thị xã ML phát hiện bắt quả tang, thu giữ ở tay phải của Khoảng Văn Đ một gói nhỏ bên ngoài được gói bằng lá cây màu vàng, bên trong gói bằng mảnh giấy màu trắng bên trong có 01 cục chất bột màu trắng. Khoảng Văn Đ khai nhận đó là số Heroine cất giấu mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 29/6/2022 đã xác định vật chứng thu giữ 01 gói nghi Heroine của Khoảng Văn Đ có khối lượng 0,22 gam, trích 0,1 gam làm mẫu vật gửi giám định, khối lượng còn lại 0,12 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 970/KL - PC09 ngày 07/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Khoảng Văn Đ gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine (Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018).

Tại phiên tòa, trong phần tranh tụng bị cáo Khoảng Văn Đ đã thừa nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên là đúng.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS-ML, ngày 09/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Khoảng Văn Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện VKSND thị xã ML, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ

luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14; Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST; Tịch thu tiêu hủy 0,12 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án.

Bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho mình và không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát về bản luận tội. Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm án, ngoài ra bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Hồi 16 giờ 45 phút ngày 29/6/2022, tại bản B, xã L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên tổ công tác Công an thị xã ML phát hiện bắt quả tang bị cáo Khoảng Văn Đ đang cất giấu một gói Heroine bên ngoài gói bằng lá cây màu vàng, bên trong gói bằng mảnh giấy màu trắng có khối lượng 0,22 gam. Số Heroine trên bị cáo khai mua vào khoảng hơn 16 giờ ngày 29/6/2022 tại khu vực bản B, xã L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với giá 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được bị cáo cầm ở tay phải, đi bộ tìm chỗ vắng người để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Động cơ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người chứng kiến, lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó với hành vi và khối lượng Heroine bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của bị cáo.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ chuyên buôn bán các chất ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa

bàn thị xã ML nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm nghiêm trọng, vì vậy hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ là ông Khoảng Văn Hinh được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, 01 lần bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại sử dụng ma túy và có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Việc bị cáo mua ma túy xong cất giấu nhằm mục đích sử dụng đã thể hiện sự công khai coi thường pháp luật của bị cáo. Với hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù để đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe và giáo dục bị cáo, đồng thời để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, gia đình khó khăn nên không có khả năng thi hành, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng: 0,22 gam Heroine, đã trích 0,1 gam làm mẫu vật gửi giám định, không hoàn lại mẫu sau giám định, còn lại 0,12 gam. Vật chứng còn lại 0,12 gam Heroine là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông là người đã bán Heroine cho bị cáo, do bị cáo không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra

không có cơ sở xác minh làm rõ được, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý trong vụ án.

[9]. Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo Khoảng Văn Đ từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo. Ngoài ra đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên về án phí, vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Khoảng Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Khoảng Văn Đ 01(Một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 29/6/2022.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,12 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án (Vật chứng còn lại đựng trong 01 phong bì công văn của Công an thị xã ML, các mép đều được dán kín, bên trong có chứa 0,12 gam Heroine).

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an thị xã ML, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ML, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2022).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/9/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã ML;
- Cơ quan CSĐT CA thị xã ML;
- Nhà tạm giữ CA thị xã ML;
- Phòng PC10 Công an T. Điện Biên;
- Chi cục THADS thị xã ML;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đình Hiếu

